TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-VDS	*Quận 2, ngày 29 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Nguyễn Trung Thực.

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Ngọc Tân – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên họp: Bà Đoàn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 37/2019/ TLST - VDS ngày 29 tháng 01 năm 2019 về việc: "*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2019/QĐMHPST-VDS ngày 22 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Thu H
Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với: Ông Trần Văn D, sinh năm: 1963.
Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Ông Trần Ngọc M
Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Ông Trần Ngọc Trí S
Địa chỉ: đường A1, phường B1, Quận C1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà H có mặt tại phiên họp, ông M và ông S vắng mặt tại phiên họp (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, các bản tự khai và tại phiên họp người yêu cầu bà Lê Thị Thu H trình bày: Bà H là vợ của ông Trần Văn D, bà và ông D có 02 người con là Trần Ngọc M và Trần Ngọc Trí S. Ngày 22/11/2018, ông D bị đột quỵ và được đưa vào bệnh viện Thống Nhất Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu, chữa trị. Sau thời gian dài chữa trị tại Bệnh viện, hiện nay ông D vẫn không nhận thức và kiểm soát được hành vi của mình, bị liệt nửa người,

không giao tiếp được, không ngồi, không đi lại được. Do đó, bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn D mất năng lực hành vi dân sự.

Các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Ngọc M và ông Trần Ngọc Trí S vắng mặt tại phiên họp nhưng có lời khai thống nhất với các ý kiến và yêu cầu của bà Lê Thị Thu H, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 phát biểu quan điểm: Về trình tự, thủ tục, Tòa án đã tiến hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Thu H và tuyên bố ông Trần Văn D mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về xác định yêu cầu và thẩm quyền giải quyết của Toà án:

Bà Lê Thị Thu H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn D mất năng lực hành vi dân sự, do đó yêu cầu này là yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu là ông Trần Văn D có nơi cư trú tại Quận 2, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các ông Trần Ngọc M, Trần Ngọc Trí S vắng mặt tại phiên họp, tuy nhiên đã có đơn xin vắng mặt, đồng thời việc vắng mặt tại phiên họp của ông M, ông S không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ việc nên căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về yêu cầu của các đương sự:

Bà Lê Thị Thu H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn D mất năng lực hành vi dân sự. Ông M, ông S thống nhất với yêu cầu của bà H.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của người yêu cầu, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên họp hôm nay, có đủ cơ sở xác định bà Lê Thị Thu H và ông Trần Văn D là vợ chồng, ông bà có 02 con chung là Trần Ngọc M và Trần Ngọc Trí S. Đến khoảng tháng 11/2018, ông D bi đột quỵ, được đưa vào Bệnh viện Thống Nhất cấp cứu, chữa trị và được chẩn đoán bệnh: Nhồi máu não vùng MCA (T)/Huyết khối động mạch đùi chậu đã tái thông. Đến ngày 03/01/2019, ông D ra viện và được bà H đưa về nhà chăm sóc, tuy nhiên ông D nằm một chỗ, liệt bại tứ chi, hôn mê.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 1020/2019/KLGĐTC ngày 12/3/2019 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí

Minh đã xác định: Ông Trần Văn D; sinh năm: 1963; địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh bị bệnh: "Sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu não, mức độ trầm trọng (F01-ICD10)" và "Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015, có đủ cơ sở để xác định ông D mất năng lực hành vi dân sự, do đó bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông D mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở để chấp nhận và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 phù hợp với các nhận định của Tòa án nên chấp nhận toàn bộ.

[4] Về lệ phí:

Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Lê Thị Thu H phải chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 367; Điều 371; Điều 372; Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lê Thị Thu H: Tuyên bố ông Trần Văn D; sinh năm: 1963; địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí:

Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Lê Thị Thu H phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0016027 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 lập ngày 29/01/2019. Bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Trung Thực